

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BLĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 68/TTr-SLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và áp dụng tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Kèm theo danh mục).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Căn cứ danh mục được ban hành kèm theo tại Điều 1 Quyết định này, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình để kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án tái cấu trúc và công bố để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng dẫn từ Điều 14 đến Điều 20 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Thường xuyên theo dõi các quy định, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật, điều chỉnh danh mục được ban hành tại Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia thông suốt, ổn định phục vụ kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *M₃*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT.

amb

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khởi



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VÀ ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

*(Kèm theo Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Lĩnh vực	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định Công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính áp dụng tại cấp tỉnh				
1	An toàn, vệ sinh lao động	2.000134.000 .00.00.H51	Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	518/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	
2	Trẻ em	1.004946.000 .00.00.H51	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
3	Trẻ em	1.004944.000 .00.00.H51	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
4	Trẻ em	1.012091.000 .00.00.H51	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	529/QĐ-UBND ngày 26/3/2024	
B	Thủ tục hành chính áp dụng tại cấp huyện				
1	Bảo trợ xã hội	1.001731.000 .00.00.H51	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	2905/QĐ-UBND ngày 27/10/2021	
2	Trẻ em	1.004946.000 .00.00.H51	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	



STT	Lĩnh vực	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định Công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Ghi chú
3	Trẻ em	1.004944.000 .00.00.H51	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
C	Thủ tục hành chính áp dụng tại cấp xã				
1	Bảo trợ xã hội	2.000744.000 .00.00.H51	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng ¹	585/QĐ-UBND ngày 13/3/2018	
2	Trẻ em	1.004946.000 .00.00.H51	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
3	Trẻ em	1.004944.000 .00.00.H51	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	2129/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
4	Trẻ em	2.001947.000 .00.00.H51	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2130/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
5	Trẻ em	1.004941.000 .00.00.H51	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	2130/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
6	Trẻ em	2.001944.000 .00.00.H51	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2130/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	
7	Trẻ em	2.001942.000 .00.00.H51	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	2130/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	

¹ Đã được cập nhật lại do trùng mã thủ tục hành chính theo Quyết định số 2905/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.